

Câu 1: (2,0đ) Hãy trình bày đặc điểm nền nông nghiệp của Trung và Nam Mỹ?

Câu 2: (1,5đ) Cho bảng số liệu về kinh tế một số nước ở châu Đại Dương (năm 2000).

Nước	Ô-xtrây-li-a	Niu Di –len	Pa-pua Niu Ghi-nê
Các tiêu chí			
Thu nhập bình quân đầu người (USD)	20337,5	13026,7	677,5
Cơ cấu thu nhập quốc dân (%)			
Nông nghiệp	3	9	27
Công nghiệp	26	25	41,5
Dịch vụ	71	66	31,5

a/ Cho biết thu nhập bình quân đầu người của nước Ô-xtrây-li-a?

b/ So sánh thu nhập bình quân đầu người của nước Ô-xtrây-li-a với nước Pa-pua Niu Ghi-nê ?

Câu 3: (1,5đ) Dựa vào thông tin trang 35 Tập bản đồ Thế giới và Các châu lục.

Em hãy trả lời các câu hỏi sau:

a/ Châu Nam Cực chiếm bao nhiêu % trữ lượng nước ngọt trên bề mặt Trái Đất?

b/ Vì sao nói khí hậu châu Nam Cực rất khắc nghiệt?

Câu 4: (2,0đ) Sử dụng Tập bản đồ Thế giới và Các châu lục, em hãy:

a/ Cho biết châu Mỹ giáp với các đại dương nào? (Trang 18)

b/ Kể tên 4 hoang mạc (sa mạc) ở châu Đại Dương? (Trang 22)

c/ Kể tên các loại rừng, thảm thực vật dọc theo kinh tuyến 100⁰ Tây? (Trang 18)

d/ Hãy tính mật độ dân số châu Âu? (Trang 17)

Câu 5: (3,0đ) Sử dụng Tập bản đồ Thế giới và Các châu lục, em hãy:

a/ Phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa ở trạm Valenxia? (Trang 14)

b/ Từ những chỉ số trên hãy cho biết Valenxia nằm trong môi trường nào? Vì sao?

---Hết---

Học sinh được sử dụng Tập bản đồ Thế giới và Các châu lục.

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
Câu 1: (2,0đ)	Hãy trình bày đặc điểm nền nông nghiệp của Trung và Nam Mĩ ? - Có 2 hình thức: tiểu điền trang, đại điền trang. - Chế độ sở hữu ruộng đất còn bất hợp lí. Nền nông nghiệp của nhiều nước còn lệ thuộc vào nước ngoài. - Trồng trọt : chủ yếu là trồng cây công nghiệp và cây ăn quả . Chỉ một số nước phát triển trồng cây lương thực. - Ngành trồng trọt mang tính chất độc canh do lệ thuộc vào nước ngoài. - Phần lớn các nước Trung và Nam Mĩ phải nhập lương thực và thực phẩm. - Ngành chăn nuôi, đánh bắt cá: Phát triển với quy mô lớn ở Bra-xin, Ác-hen-ti-na,...; bò thịt, bò sữa...; Pê-ru có sản lượng cá vào bậc nhất thế giới.	0,25 0,5 0,5 0,25 0,25 0,25
Câu 2: (1,5đ)	Cho bảng số liệu về kinh tế một số nước ở châu Đại Dương (năm 2000). a/ Thu nhập bình quân đầu người của nước Ô-xtrây-li-a: 20337,5 (USD/người/năm). b/ Thu nhập bình quân đầu người của nước Ô-xtrây-li-a (20337,5USD/người/năm) cao hơn thu nhập bình quân đầu người của nước Pa-pua Niu Ghi-nê (677,5 USD/người/năm).	0,5 1,0
Câu 3: (1,5đ)	Dựa vào thông tin trang 35, Tập bản đồ Thế giới và Các châu lục. Em hãy trả lời các câu hỏi sau: a/ Châu Nam Cực chiếm 70% trữ lượng nước ngọt trên bề mặt Trái Đất. b/ Khí hậu châu Nam Cực rất khắc nghiệt: mùa hạ nhiệt độ trong lục địa thường xuyên đạt -30 ⁰ C, gió thường xuyên đạt tốc độ 320km/h, ...	0,75 0,75
Câu 4: (2,0đ)	Sử dụng Tập bản đồ Thế giới và Các châu lục, em hãy: a/ Châu Mĩ giáp với các đại dương: Thái Bình Dương, Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương. b/ Kể đúng tên 4 hoang mạc (sa mạc) ở châu Đại Dương. c/ Kể đúng tên các loại rừng, thảm thực vật dọc theo kinh tuyến 100 ⁰ Tây. d/ Tính đúng mật độ dân số châu Âu.	0,5 0,5 0,5 0,5
Câu 5: (3,0đ)	Sử dụng Tập bản đồ Thế giới và Các châu lục, em hãy: a/ Phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa ở trạm Valenxia ? (Trang 14) b/ Từ những chỉ số trên hãy cho biết Valenxia nằm trong môi trường nào? Vì sao? a/ Phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa ở trạm Valenxia: Học sinh xác định đúng: 1/ Đúng nhiệt độ cao nhất là ⁰ C, vào tháng 2/ Đúng nhiệt độ thấp nhất là ⁰ C, vào tháng 3/ Đúng biên độ nhiệt là ⁰ C. 4/ Đúng lượng mưa cao nhất là mm, vào tháng 5/ Đúng lượng mưa thấp nhất là mm, vào tháng b/ Kiểu môi trường ôn đới hải dương. Vì mùa hạ mát, mùa đông không lạnh lắm, mưa quanh năm.	0,5 0,5 0,25 0,5 0,5 0,75
Tổng		10,0